

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2022 của nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 17 tháng 10 năm 2025 của: bà Đặng Thị Bé Năm, sinh ngày 01/01/1968; địa chỉ: Số nhà 257/6, ấp Hòa An, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Số 257/6, ấp Hòa An, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà Phan Thị Tuyết Mai, sinh ngày 15/5/1972; địa chỉ: Số 272/6, ấp Hòa An, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là Số 272/6, ấp Hòa An, xã An Lạc Thôn, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Bà Phan Thị Tuyết Mai có trách nhiệm trả cho bà Đặng Thị Bé Năm số tiền 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) ngày 28/7/2023 đến ngày 28/8/2025.

Khi đến hạn trả nợ và bà Đặng Thị Bé Năm có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Phan Thị Tuyết Mai không thanh toán số tiền theo thỏa thuận nêu trên thì hàng tháng bà Mai còn phải trả thêm cho bà Năm đối với số tiền chậm trả theo mức lãi

suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 10;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Hồ Hùng Anh

